**Tiếng Việt**

**Bài 14: ĐỌC:NHỮNG NGỌN NÚI NÓNG RẪY (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Đọc đúng từ ngữ câu đoạn và toàn bộ văn bản “Những ngọn núi nóng rẫy”. Biết đọc nhấn giọng ở những từ ngữ mang nội dung quan trọng của bài (từ khoá).

- Nhận biết được các thông tin về núi lửa. Hiểu được sự hình thành của núi lửa. Hiểu được điều tác giả muốn nói qua văn bản: Núi lửa là một hiện tượng tự nhiên vô cùng độc đáo và thú vị.

- Có ý thức quan sát, chú ý đến những hiện tượng tự nhiên quanh mình, có mong muốn trải nghiệm và khám phá thế giới xung quanh.

- Biết yêu quê hương thông qua những cảnh vật ở những ngọn núi lửa.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- HS xem một số hình ảnh về những ngọn núi.

- HS quan sát và cho biết những ngọn núi có gì đặc biệt?

- HS nêu tên núi của từng bức tranh.

+ Bức tranh đầu tiên: Núi Phú Sĩ oẻ Nhật Bản. Đây là ngọn núi cao nhất Nhật Bản và cao thứ 7 thế giới. Núi Phú Sĩ ngừng hoạt động. Lần phun trào cuối là năm 1707 – 1708. Núi Phú Sĩ được phủ tuyết khoảng 5 tháng/năm, là biểu tượng của đất nước Nhật Bản, đồng thời là một danh lam thắng cảnh đặc biệt, một di tích lịch sử của Nhật Bản, được vào danh sách di sản thế giới của UNESCO.

+ Bức tranh thứ hai: Núi lửa Diamond Head (Đỉnh Kim Cương hay còn gọi là Đỉnh Gió Hú) ở Hoa Kỳ. Núi lửa này cũng đã ngừng hoạt động. Miệng núi lửa hình đĩa rộng, được hình thành khoảng 150.000 năm trước, núi chỉ phun trào một lần duy nhất. Đến nay, núi lửa này đã trởthanhf điểm tham quan hấp dẫn vì phong cảnh đẹp.

+ Bức tranh 3: Núi Bromo ở Indonesia. Núi lửa này vẫn còn hoạt động. Cảnh quan xung quanh núi hùng vĩ tuyệt đẹp nên ngọn núi này đã được cộng nhận là kì quan thiên nhiên thế giới mới.

- HS nêu nội dung tranh minh hoạ bài học.

- Nghe GV Nhận xét, tuyên dương, dẫn dắt vào bài mới.

**2. Khám phá**

**Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**

- HS nghe GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả.

- HS đọc đúng các tiếng dễ phát âm sai: *nóng rẫy, nung chảy, lục bục, kẽ nứt*

*-* HS đọc câu dài.

- 1 HS đọc toàn bài.

- HS chia đoạn:

+ Đoạn 1: Từ đầu đến trong nước biển nữa.

+ Đoạn 2: Để hiểu núi lửa … nhiều lớp áo?

+ Đoạn 3: Lớp ngoài cùng … thành núi lửa.

+ Đoạn 4: Phần còn lại.

- 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.

- HS nghe GV giải thích từ khó.

- HS đọc cả bài theo cặp. 1 HS đọc cả bài.

**Hoạt động 2: Đọc hiểu**

- HS đọc, thảo luận và trả lời lần lượt các câu hỏi trong SGK.

- HS trả lời câu hỏi, rút ý các đoạn trong bài.

- HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung (nếu có).

*-* HS rút ra nội dung, ý nghĩa bài đọc. GV chốt ý đúng.

**Hoạt động 3: Luyện đọc lại**

- Mời đại diện 1 – 2 HS nhắc lại nội dung, ý nghĩa bài đọc*.*

- HS đọc nối tiếp đoạn và xác định giọng đọc đoạn văn.

- HS luyện đọc trong nhóm, trước lớp.

- HS thi đọc giữa các nhóm.

- 1 - 2 HS khá, giỏi đọc cả bài, các HS khác lắng nghe, nhận xét (nếu có).

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp.

**Luyện tập theo văn bản đọc.**

**Câu 1.** Tìm những từ ngữ chỉ hiện tượng tự nhiên có thể gây thiệt hại nặng nề cho đời sống của con người.

- HS đọc đề bài.

- HS làm việc cá nhân, trả lời.

**Câu 2.** Trong các cặp từ ngữ dưới đây: từ “quả” và từ “lừa” nào được dùng với nghĩa chuyển?

- GV giải thích thêm:

+ Nghĩa gốc của từ *quả* là bộ phận của cây do bầu nhuỵ hoa phát triển thành, bên trong thường chứa hạt (quả cam). Còn từ *quả* trong *quả núi* đã chuyển nghĩa, dùng với nghĩa chỉ từng đơn vị những vật có hình giống như quả cây (quả cầu, quả đất, quả núi…)

**+** Từ *lửa* trong *phun lửa* được dùng với nghĩa chuyển. Vì nghĩa gốc của từ *lửa* là nhiệt và ánh sáng phát sinh đồng thời từ vật đang cháy.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**5. Vận dụng trải nghiệm**

- HS suy nghĩ cá nhân và nêu một số việc nên làm, không nên tại trường, lớp hoặc nơi em ở để góp phần để bảo vệ hành tinh của mình, bảo vệ môi trường sống của chúng ta?

- Nhận xét, tuyên dương, dặn dò bài về nhà.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

..................................................................................................................................... Tiết 2**. Tiếng Việt**

**VIẾT: VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ PHONG CẢNH**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Nhớ lại cách viết bài văn tả phong cảnh đã học để chuẩn bị viết một đoạn văn tả phong cảnh hoàn chỉnh.

- Viết được đoạn văn tả phong cảnh (cách triển khai ý trong đoạn văn, cách lựa chọn từ ngữ, cách sử dụng biện pháp so sánh …) để làm nổi bật đặc điểm của phong cảnh.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***-*** Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- HS nhắc lại cách viết văn miêu tả đã học ở những năm học trước.

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Khám phá.**

**Bài 1: Đọc bài văn và thực hiện yêu cầu.**

- 2 HS đọc 2 đoạn văn trong SGK trang 70.

- HS làm việc theo nhóm, đọc kĩ 2 đoạn văn và trả lời các câu hỏi.

- HS nêu tác dụng của biện pháp so sánh, nhân hoá theo cảm nhận của cá nhận.

+ GV đặt câu hỏi: Em học được những gì về cách tả phong cảnh qua các đoạn văn vừa nêu?

**3. Luyện tập**

**Bài 2: Viết đoạn văn tả một đặc điểm nổi bật của cảnh ao hồ, sông suối hoặc biển đảo**

- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.

- HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn tả phong cảnh vào tập ghi chép.

- HS đọc bài trước lớp.

- GV mời cả lớp nhận xét, bổ sung.

- HS nêu những điểm cần nhớ khi viết đoạn văn tả phong cảnh.

**4. Vận dụng trải nghiệm**

- HS chia sẻ ý kiến tự đánh giá, bổ sung ý kiến về đoạn văn tả phong cảnh của mình và bạn.

- HS nghe GV nhận xét tiết dạy.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiếng Việt**

**ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Đọc mở rộng: Đọc văn bản thông tin về vật thể hoặc hiện tượng tự nhiên (núi, hang động, gió, mưa, động đất …), viết được phiếu đọc sách và trao đổi với bạn hoặc người thân về thông tin đã đọc.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***-*** Có trách nhiệm khi tự đọc sách, suy nghĩ và thể hiện đúng quan điểm về câu chuyện đã đọc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

HS xem một clip về núi lửa phun trào.

+ Em thấy gì qua đoạn clip vừa xem?

+ Nêu cảm xúc của em khi xem clip.

- GV nhận xét, tuyên dương, dẫn vào bài mới.

**2. Khám phá**

**Bài 1:** *Đọc phiếu đọc trong SGK trang 71*

- 1 HS đọc yêu cầu bài 1.

- HS quan sát phiếu đọc sách và cho biết: Bạn Châu Anh đã ghép những gì vào phiếu đọc sách?

- HS đánh giá mức độ yêu thích của mình.

**Bài 2.** *Đọc tham khảo sách báo về các hiện tượng trong thế giới tự nhiên (núi, hang động, đại dương, các hành tinh…)*

- HS đọc yêu cầu của bài tập.

- GV chuẩn bị cho HS một số sách báo theo nội dung bài.

- Các nhóm HS tìm sách báo từ thư viện.

- HS đọc.

**3. Luyện tập**

**Bài 3.**

*Viết phiếu đọc sách và chia sẻ cùng bạn.*

- HS viết những thông tin đã đọc được vào phiếu đọc sách.

- HS chia sẻ.

**4. Vận dụng trải nghiệm**

Nhiệm vụ của HS về nhà:

+ Trao đổi với người thân về những ngọn núi lửa nổi tiếng trên thế giới.

+ Sưu tầm tranh ảnh về những điểm du lịch được hình thành từ núi lửa để chia sẻ cùng bạn trong tiết học sau.

- HS nghe GV nhận xét tiết dạy, dặn dò bài về nhà.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**. Tăng cường Tiếng việt**

**LUYỆN VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ PHONG CẢNH**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Nhớ lại cách viết bài văn tả phong cảnh đã học để chuẩn bị viết một đoạn văn tả phong cảnh hoàn chỉnh.

- Viết được đoạn văn tả phong cảnh (cách triển khai ý trong đoạn văn, cách lựa chọn từ ngữ, cách sử dụng biện pháp so sánh …) để làm nổi bật đặc điểm của phong cảnh.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***-*** Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- HS nhắc lại cách viết văn miêu tả phong cảnh.

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Luyện tập**

**Viết đoạn văn tả một cảnh đẹp nơi em ở.**

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

- HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn tả phong cảnh vào vở.

- HS đọc bài trước lớp.

- GV mời cả lớp nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

**4. Vận dụng trải nghiệm**

- HS chia sẻ ý kiến tự đánh giá, bổ sung ý kiến về đoạn văn tả phong cảnh của mình và bạn.

- GV nhận xét tiết dạy.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................